

Số: 01/BCQT-26

Đồng Nai, ngày 22 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(năm 2025)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM
- Địa chỉ trụ sở chính: 280 Khu phố An Bình, Phường Trăn Biên, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
- Điện thoại: +84 251 3836170 Fax: +84 251 3836774 Email: sadakim@hcm.vnn.vn
- Vốn điều lệ: 31.199.880.000 VND
- Mã chứng khoán: SDK
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/025/SDK/ĐHCD	15/04/2025	Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty cổ phần Cơ khí Luyện kim nhất trí thông qua các nội dung sau: 1. Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2024; 2. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024; 3. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 của công ty đã kiểm toán; 4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024; 5. Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2024; 6. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025; 7. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025; 8. Thù lao của HĐQT và BKS năm 2024 và kế hoạch thù lao của HĐQT và BKS trong năm 2025; 9. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025; 10. Hạn mức tín dụng năm 2025; 11. Miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027; 12. Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027. - Ông Nguyễn Minh Huy - Ông Lê Thanh Hải

			Điều 2: Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027: <table><tr><th>Họ và tên</th><th>Vị trí ứng cử</th><th>Tỷ lệ bầu cử</th></tr><tr><td>Ông Nguyễn Minh Huy</td><td>Thành viên HĐQT</td><td>100,4655%</td></tr><tr><td>Ông Lê Thanh Hải</td><td>Thành viên HĐQT</td><td>99,5345%</td></tr></table>	Họ và tên	Vị trí ứng cử	Tỷ lệ bầu cử	Ông Nguyễn Minh Huy	Thành viên HĐQT	100,4655%	Ông Lê Thanh Hải	Thành viên HĐQT	99,5345%
Họ và tên	Vị trí ứng cử	Tỷ lệ bầu cử										
Ông Nguyễn Minh Huy	Thành viên HĐQT	100,4655%										
Ông Lê Thanh Hải	Thành viên HĐQT	99,5345%										
1	02/2025/SDK/ĐHCĐ	28/11/2025	Điều 1: Đại hội đồng cổ đông bất thường 2025 của Công ty cổ phần Cơ khí Luyện kim nhất trí thông qua các nội dung sau: 1. Thay đổi trụ sở chính của công ty; 2. Bổ sung hạn mức tín dụng năm 2025; 3. Danh mục và phương án thanh lý tài sản cố định;									

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Văn Chánh	Chủ tịch HĐQT không điều hành	28/03/2023	15/04/2025
2	Ông Nguyễn Minh Huy	Chủ tịch HĐQT không điều hành	15/04/2025	
3	Ông Võ Thanh Tiến	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	31/03/2022	
4	Ông Trần Thanh Toàn	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	31/03/2022	
5	Ông Nguyễn Thái Sơn	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	31/03/2022	
6	Ông Trần Phước Dũng	Thành viên HĐQT không điều hành	31/03/2022	15/04/2025
7	Ông Lê Thanh Hải	Thành viên HĐQT không điều hành	15/04/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Chánh	3/3	100%	Miễn nhiệm từ ngày 15/04/2025
2	Ông Nguyễn Minh Huy	15/15	100%	Tham gia HĐQT từ ngày 15/04/2025
3	Ông Võ Thanh Tiến	18/18	100%	
4	Ông Trần Thanh Toàn	18/18	100%	

5	Ông Nguyễn Thái Sơn	18/18	100%	
6	Ông Trần Phước Dũng	0/3	0%	Miễn nhiệm từ ngày 15/04/2025
7	Ông Lê Thanh Hải	15/15	100%	Tham gia HĐQT từ ngày 15/04/2025

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Các thành viên HĐQT giám sát chặt chẽ Ban Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại Hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị hỗ trợ kịp thời và đảm bảo hiệu quả hoạt động điều hành của Ban Giám Đốc Công ty với các nội dung: công tác điều hành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, phân tích những thuận lợi, thống nhất các giải pháp khắc phục khó khăn trước tình hình kinh tế Thế giới và trong nước. Đồng thời xem xét các quy trình liên quan đến kiểm soát chi phí để hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	001/2025/NQ-HĐQT	13/01/2025	Theo Điều lệ và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị công ty đã ban hành, Hội đồng quản trị chấp thuận Công ty cổ phần Cơ khí Luyện kim ký hợp đồng nguyên tắc trong năm 2025 với các đơn vị như sau: 1. Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam – VNSTEEL; 2. Công ty CP Thép Thủ Đức – VNSTEEL; 3. Công ty CP Thép VICASA – VNSTEEL; 4. Công ty TNHH Thép VINAKYOEI; 5. Công ty CP Thép Nhà Bè – VNSTEEL; 6. Công ty TNHH MTV VINAUSTEEL; 7. Công ty CP Mạ kẽm Công nghiệp VINGAL – VNSTEEL; 8. Công ty Tôn Phương Nam; 9. Công ty CP Thép Tấm Lá Thống Nhất; 10. Công ty TNHH Gia công và Dịch vụ Thép Sài Gòn; 11. Công ty CP Lưới thép Bình Tây; 12. Công ty CP Kim Khí Thành Phố Hồ Chí Minh-Vnsteel; 13. Công ty TNHH Nippovina; 14. Công ty CP Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam; 15. Công ty TNHH Natsteel Vina. 16. Công ty TNHH MTV Thép Tấm Lá Phú Mỹ - VNSTEEL; 17. Công ty Cổ phần Thép Đà Nẵng; 18. Công ty TNHH MTV Tư vấn MDC – VNSTEEL.	100%
2	002/2025/NQ-HĐQT	07/02/2025	- Thông qua kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh Quý IV và năm 2024 - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và giải pháp thực hiện	100%

			- Thông qua việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo các nội dung như sau: + Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông mời họp Đại hội đồng cổ đông: 13/03/2025. + Ngày tổ chức ĐHĐCĐ: Dự kiến giữa tháng 04/2025, thời gian cụ thể Công ty sẽ thông báo trong thư mời gửi cổ đông tham dự họp. + Địa điểm tổ chức: Thông báo cụ thể trong thư mời họp. + Nội dung: thuộc chương trình nghị sự ĐHĐCĐ thường niên 2025, nội dung cụ thể tại Thư mời gửi cổ đông tham dự họp. - Hội đồng quản trị giao cho Tổng Giám đốc của Công ty chỉ đạo và triển khai thực hiện kế hoạch năm 2025 và kế hoạch Quý I năm 2025 theo quy định Pháp luật và Điều lệ công ty	
3	003/2025/NQ-HĐQT	10/04/2025	- Thông qua kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh Quý I năm 2025 - Thông qua chỉ tiêu kế hoạch Quý II năm 2025 và giải pháp thực hiện - Hội đồng quản trị giao cho Tổng Giám đốc của Công ty triển khai thực hiện Kế hoạch Quý II năm 2025 theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. - Hội đồng quản trị thống nhất các nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 như sau: + Chương trình nghị sự. + Các báo cáo, tờ trình trình ĐHĐCĐ thường niên 2025 biểu quyết. + Giới thiệu nhân sự bầu bổ sung Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027 theo văn bản đề cử số 367/VNS-TCNS ngày 08/04/2025 của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP (cổ đông lớn) gồm 02 đồng chí: • Nguyễn Minh Huy • Lê Thanh Hải	100%
4	004/2025/NQ-HĐQT	15/04/2025	- Nhất trí bầu Ông Nguyễn Minh Huy giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim nhiệm kỳ 2022-2027 - Thông qua mức lương, thưởng của Chủ tịch Hội đồng quản trị (chuyên trách) như sau: + Thực hiện trả lương theo sản phẩm + Lương chức danh: 29.800.000 đồng/tháng + Thưởng và các khoản phúc lợi: theo quy định - Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc của Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty	100%
5	005/2025/NQ-HĐQT	12/05/2025	- Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ	100%

			đồng thường niên năm 2025 thông qua ngày 15/04/2025. - Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc Công ty triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024.	
6	006/QĐ-HĐQT	15/05/2025	- Thông qua phân công nhiệm vụ các Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim. - Căn cứ lĩnh vực được phân công tại Điều 1, các Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thường xuyên phối hợp với Ban Tổng Giám đốc chỉ đạo, giám sát triển khai công việc để trình Hội đồng quản trị xem xét quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền. Ban Tổng giám đốc, Trưởng Phòng ban nghiệp vụ có trách nhiệm báo cáo đầy đủ kịp thời, chính xác các thông tin và nội dung công việc liên quan đến các Thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công	100%
7	007/2025/NQ-HĐQT	16/05/2025	- Chấp thuận lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2025 của Công ty cổ phần Cơ khí Luyện kim. - Hội đồng quản trị giao cho Tổng Giám đốc công ty thực hiện ký kết hợp đồng kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2025 với công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ công ty.	100%
8	008/2025/NQ-HĐQT	21/05/2025	- Chấp thuận việc thuê đơn vị tư vấn để thực hiện những việc sau: + Lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư “Di dời Công ty cổ phần Cơ khí Luyện kim”. + Thẩm định giá trị tài sản doanh nghiệp. - Hội đồng quản trị giao cho Tổng Giám đốc công ty thực hiện ký kết hợp đồng với đơn vị tư vấn theo đúng quy định của Pháp luật và theo phân cấp thẩm quyền tại Quy chế tài chính của Công ty.	100%
9	009/2025/NQ-HĐQT	18/07/2025	- Thông qua Tờ trình số 136/TTr-CKLK ngày 15/07/2025 của Tổng Giám đốc công ty về việc thay đổi con dấu công ty để phù hợp với việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Nai năm 2025 - Hội đồng quản trị giao cho Tổng Giám đốc của Công ty triển khai thực hiện; đăng ký mẫu con dấu mới với các cơ quan chuyên ngành theo đúng quy định Pháp luật và thông báo cho các đối tác, khách hàng, các đơn vị liên quan về việc thay đổi con dấu.	100%
	010/2025/NQ-HĐQT	18/07/2025	- Thông qua kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh Quý II năm 2025 - Thông qua chỉ tiêu kế hoạch Quý III năm 2025 và giải pháp thực hiện	100%

			- Hội đồng quản trị giao cho Tổng Giám đốc của Công ty triển khai thực hiện Kế hoạch Quý III năm 2025 theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.	
10	011/2025/NQ-HĐQT	22/07/2025	- Thông qua việc chốt ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức năm 2024, với nội dung sau: + Ngày đăng ký cuối cùng: 05/08/2025 + Tỷ lệ thực hiện quyền: 5:1. Mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 01 quyền nhận thêm cổ phiếu. Cứ 05 quyền nhận thêm cổ phiếu sẽ được nhận thêm 01 cổ phiếu mới. + Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm của mỗi cổ đông sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ. - Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này	100%
11	012/2025/NQ-HĐQT	12/08/2025	-Nhất trí Tờ trình số 169/TTr-CKLK ngày 07/08/2025 của Tổng Giám đốc công ty trình Hội Đồng Quản Trị về việc xin thanh lý tài sản cố định “Nhà cửa vật kiến trúc” (13 tài sản có danh mục đính kèm). + Tổng Nguyên giá: 16.324.294.160 đồng + Tổng Giá trị còn lại: 1.219.091.224 đồng + Hình thức thanh lý: đấu giá tài sản -Hội đồng quản trị giao cho Tổng Giám đốc của Công ty triển khai thực hiện thanh lý tài sản cố định theo đúng quy định của Điều lệ, các quy chế nội bộ của công ty và quy định Pháp luật về thanh lý tài sản.	100%
12	013/2025/NQ-HĐQT	27/08/2025	- Thông qua tăng Vốn Điều lệ của Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim từ 26.000.000.000 đồng lên thành 31.199.880.000 đồng như sau: Vốn Điều : 26.000.000.000 đồng (Bằng lệ hiện tại chữ: Hai mươi sáu tỷ đồng) Vốn Điều : 5.199.880.000 đồng (Bằng chữ: lệ tăng Năm tỷ một trăm chín mươi thêm chín triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng) Vốn Điều : 31.199.880.000 đồng (Bằng lệ sau khi chữ: Ba mươi một tỷ một trăm phát hành chín mươi chín triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng) - Thông qua sửa đổi khoản 1 Điều 6 Điều lệ công ty tương ứng với mức vốn điều lệ tăng lên sau khi phát hành 519.988 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 như sau: + “1. Vốn điều lệ của Công ty là 31.199.880.000 đồng (bằng chữ: Ba mươi một tỷ một trăm chín mươi chín triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng).	100%

			+ Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 3.119.988 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.” - Thông qua việc Thay đổi vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thực hiện đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh (CNVSDC) và đăng ký giao dịch bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (UPCOM) theo quy định của pháp luật hiện hành - Giao Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty ban hành Điều lệ Công ty sửa đổi, tiến hành các thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Tài chính Tỉnh Đồng Nai, đăng ký chứng khoán bổ sung với CNVSDC và đăng ký giao dịch bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định của pháp luật.	
13	014/2025/NQ-HĐQT	02/10/2025	- Thông qua việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 theo các nội dung như sau: + Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông mời họp Đại hội đồng cổ đông: 23/10/2025. + Ngày tổ chức ĐHĐCĐ: Dự kiến cuối tháng 11/2025, thời gian cụ thể Công ty sẽ thông báo trong thư mời gửi cổ đông tham dự họp. + Địa điểm tổ chức: Thông báo cụ thể trong thư mời họp. + Nội dung: thuộc chương trình nghị sự ĐHĐCĐ bất thường 2025, nội dung cụ thể tại Thư mời gửi cổ đông tham dự họp - Ban Tổng Giám đốc công ty, các Phòng và đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này	100%
14	015/2025/NQ-HĐQT	17/10/2025	- Hội đồng quản trị nhất trí với đánh giá về kết quả thực hiện công tác Quý III năm 2025 - Hội đồng quản trị nhất trí thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý IV năm 2025 - Tạm dừng triển khai thực hiện thanh lý tài sản cố định theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 012/2025/NQ-HĐQT để xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025. - Hội đồng quản trị giao cho Tổng Giám đốc Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định Pháp luật và các quy định nội bộ của công ty	100%
15	016/2025/NQ-HĐQT	30/10/2025	- Thông qua miễn nhiệm chức danh Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký công ty - Công ty cổ phần Cơ khí Luyện kim nhiệm kỳ 2022 – 2027 đối với bà Phạm Thụy Hoàng Yến. + Thời gian: kể từ ngày 31/10/2025. - Thông qua bổ nhiệm Bà Trần Thị Thanh Trang – sinh ngày: 07/02/1990	100%

			+ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán + Hiện là: Nhân viên Phòng Tài chính – Kế toán + Số CCCD: 075190003200, ngày cấp 19/04/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội + Giữ chức vụ Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký công ty - Công ty cổ phần Cơ khí Luyện kim nhiệm kỳ 2022 - 2027 + Thời gian: kể từ ngày 31/10/2025 + Thù lao: 3.000.000 đồng/tháng - Bà Trần Thị Thanh Trang chịu trách nhiệm nhận bàn giao và thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký công ty theo quy định Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty cổ phần Cơ khí Luyện kim. - Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các Phòng, Ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.	
16	017/2025/NQ-HĐQT	21/11/2025	- Thông qua việc thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim - Thông qua việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim - Thông qua Danh sách Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu để giới thiệu biểu quyết thông qua tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 - Các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này	100%
17	018/2025/NQ-HĐQT	27/11/2025	- Thông qua chương trình họp và tài liệu Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 (nội dung tài liệu đính kèm Nghị quyết này). - Hội đồng quản trị ủy quyền cho Tổng Giám đốc của Công ty thực hiện các thủ tục để tiến hành Đại hội đồng cổ đông bất thường theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. - Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này	100%
18	019/2025/NQ-HĐQT	08/12/2025	- Hội đồng quản trị thống nhất giao cho Tổng Giám đốc của Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường 2025 theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty các nội dung sau: + Bổ sung hạn mức tín dụng năm 2025; + Danh mục và phương án thanh lý tài sản cố định (Phụ lục 1 và phụ lục 2); + Thay đổi trụ sở chính.	100%

			- Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổng Giám đốc công ty, các Phòng và đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.	
--	--	--	--	--

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Hà Thị Thu Hiền	Trưởng BKS	31/03/2022	Thạc sĩ Tài chính ngân hàng
2	Ông Ngô Thế Hiển	Thành viên BKS	31/03/2022	Kỹ sư cơ khí
3	Ông Mai Văn Thanh	Thành viên BKS	31/03/2022	Kỹ sư luyện kim

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Hà Thị Thu Hiền	5/5	100%	100%	
2	Ông Ngô Thế Hiển	5/5	100%	100%	
3	Ông Mai Văn Thanh	5/5	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông bằng Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính và các mặt hoạt động của công ty thường xuyên và hàng Quý trong năm. Đồng thời thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các phiên họp của Hội đồng quản trị.

Giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty, tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành các hoạt động kinh doanh.

Giám sát công tác xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, tiết giảm chi phí, công tác chuẩn bị nguyên vật liệu, tiêu thụ sản phẩm.

Kiểm tra tình hình tồn kho, công nợ, chi phí trích trước.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ chủ chốt của công ty luôn phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát, cung cấp đầy đủ điều kiện làm việc cũng như dữ liệu báo cáo cho Ban kiểm soát làm việc, với tinh thần khách quan đầy đủ nhất.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Võ Thanh Tiến – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	25/09/1977	Kỹ sư cơ khí chế tạo máy	20/06/2022
2	Ông Trần Thanh Toàn – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	01/11/1970	Kỹ sư Điện	01/04/2022
3	Ông Nguyễn Thái Sơn – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	19/05/1969	Cử nhân kinh tế	22/09/2022

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Đoàn Thị Thủy	12/09/1986	Cử nhân Tài chính kế toán	29/03/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
1	Nguyễn Văn Chánh		Chủ tịch HĐQT đến 15/04/2025					28/03/2023	15/04/2025		
2	Nguyễn Minh Huy		Chủ tịch HĐQT từ 15/04/2025					15/04/2025			
3	Võ Thanh Tiến		Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc					31/03/2022			
4	Trần Thanh Toàn		Thành viên HĐQT – Phó TGĐ					31/03/2022			

5	Nguyễn Thái Sơn		Thành viên HĐQT – Phó TGĐ					31/03/2022			
6	Trần Phước Dũng		Thành viên HĐQT					31/03/2022	15/04/2025		
7	Lê Thanh Hải		Thành viên HĐQT từ 15/04/2025					15/04/2025			
8	Hà Thị Thu Hiền		Trưởng Ban kiểm soát					31/03/2022			
9	Ngô Thế Hiền		Thành viên BKS					31/03/2022			
10	Mai Văn Thanh		Thành viên BKS - Trưởng P. KH-KD					31/03/2022			
11	Đoàn Thị Thủy		Kế toán trưởng					29/03/2017			
12	Phạm Thụy Hoàng Yến		Người PT quản trị công ty- Nhân viên P.KH-KD					31/03/2022	31/10/2025		
13	Trần Thị Thanh Trang		Người phụ trách quản trị công ty- Nhân viên P.TCKT					31/10/2025			
14	Nguyễn Thái Thiện										Cổ đông lớn
15	Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP (viết tắt VNSTEEL)			0100100047	05/02/1996	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Số 91 Láng Hạ, Phường Đồng Đa, Hà Nội	09/01/2007			Cổ đông lớn
16	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam-VNSTEEL			3502269994	10/12/2014	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	Khu công nghiệp Phú Mỹ 1, Phường Phú Mỹ, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam				Công ty con của VNSTEEL
17	Công ty CP Thép Thủ Đức – VNSTEEL			0305409326	29/12/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM	Km 9, Đường Võ Nguyên Giáp, Phường Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh				Công ty con của VNSTEEL
18	Công ty CP Thép VICASA – VNSTEEL			3600961762	03/01/2008	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Khu công nghiệp Biên Hoà				Công ty con của VNSTEEL

						Tỉnh Đồng Nai	1, Đường số 9, Phường Trần Biên, Tỉnh Đồng Nai				
19	Công ty TNHH Thép Vina Kyoei			3500106761	01/01/1996	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	KCN Phú Mỹ 1, P. Phú Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh				Công ty liên kết của VNSTEEL
20	Công ty CP Thép Nhà Bè – VNSTEEL			0305393838	25/12/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh	Lô số 2, Đường số 3, Khu công nghiệp Nhơn Trạch II- Nhơn Phú, Xã Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam				Công ty con của VNSTEEL
21	Công ty TNHH MTV VINAUSTEEL			0200108811	28/06/1994	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng	Km9, Vật Cách, Phường Hồng An, TP Hải Phòng				Công ty con của VNSTEEL
22	Công ty CP Mạ kẽm Công nghiệp VINGAL – VNSTEEL			3600239028	01/10/1997	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai	Số 4, đường 2A, KCN Biên Hòa II, Phường Long Hưng, Đồng Nai				Công ty con của VNSTEEL
23	Công ty Tôn Phương Nam			3600236891	01/05/1997	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai	Đường số 3, Khu công nghiệp Nhơn Trạch II - Nhơn Phú, Xã Nhơn Trạch, Đồng Nai				Công ty con của VNSTEEL
24	Công ty CP Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam			0300648264	16/03/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM	102C Nguyễn Văn Cừ, Phường Cầu Ông Lãnh, TP Hồ Chí Minh				Công ty con của VNSTEEL
25	Công ty TNHH Natsteel Vina			4600107993	02/11/1993	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thái Nguyên	Tổ 13, Phường Gia Sàng, Thái Nguyên				Công ty liên kết của VNSTEEL

26	Công ty CP Thép Đà Nẵng			0400101549	02/05/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Đà Nẵng	Đường Tạ Quang Bửu, Khu công nghiệp Liên Chiểu, Phường Hải Vân, TP Đà Nẵng, Việt Nam			Công ty liên kết của VNSTEEL
27	Công ty TNHH Gia công và Dịch vụ Thép Sài Gòn			3600239229	08/10/1998	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai	Số 5, đường 4A, KCN Biên Hòa 2, Phường Long Hưng, Đồng Nai			Công ty liên kết của VNSTEEL
28	Công ty CP Lưới thép Bình Tây			0303357746	12/07/2004	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM	117 Âu Cơ, Phường Tân Phú, TP Hồ Chí Minh			Công ty liên kết của VNSTEEL
29	Công ty CP Kim Khí TP. Hồ Chí Minh-Vnsteel			0300399360	04/08/1998	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM	193 Đinh Tiên Hoàng, Phường Tân Định, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam			Công ty con của VNSTEEL
30	Công ty TNHH Nippovina			0300828997	12/11/1998	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM	Khu Công Nghiệp Phú Mỹ 1, Phường Phú Mỹ, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam			Công ty liên kết của VNSTEEL
31	Công ty TNHH MTV Tư vấn MDC-VNSTEEL			0313874126	22/06/2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM	56 Thủ Khoa Huân, Phường Bến Thành, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam			Công ty con của VNSTEEL

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-----	---------------------	-----------------------------------	--------------------------------	---------------------------------------	---------------------------------	--	--	---------

1	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam-VNSTEEL	Tổ chức có liên quan (công ty con của VNSTEEL)	3502269994, ngày cấp: 10/12/2014, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	Khu công nghiệp Phú Mỹ 1, Phường Phú Mỹ, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	13/01/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 15 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 1.118.590 đồng	
					11/02/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 22 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 116.880.000 đồng	
					27/03/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 155 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 138.900.000 đồng	
					12/05/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 37 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 200.160.000 đồng	
					26/05/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 14 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 943.210.000 đồng	
					11/06/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 06 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 15.520.000 đồng	
					19/06/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 04 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 6.000.000 đồng	
					07/07/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 10 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 639.120.000 đồng	
					18/07/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 92 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 81.880.000 đồng	
					24/07/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 28 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 63.800.000 đồng	
					31/07/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 05 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 122.800.000 đồng	
					14/08/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 20 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 38.400.000 đồng	
					16/09/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Mua trực gang cũ, giá trị 232.080.000 đồng	
					25/09/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 03 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 103.500.000 đồng	
					07/10/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 134 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 86.040.000 đồng	
					09/10/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 08 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 816.040.000 đồng	
					17/10/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 100 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 89.000.000 đồng	
					30/10/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 02 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 161.200.000 đồng	

					02/12/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 55 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 184.850.000 đồng	
					05/12/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 07 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 390.250.000 đồng	
					17/12/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 60 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 28.800.000 đồng	
					19/12/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 07 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 433.700.000 đồng	
					23/12/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 48 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 65.200.000 đồng	
2	Công ty CP Thép Thủ Đức-VNSTEEL	Tổ chức có liên quan (công ty con của VNSTEEL)	0305409326, ngày cấp: 29/12/2007, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM	Km9 đường Võ Nguyên Giáp, Phường Thủ Đức, TP. HCM	07/01/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 05 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 47.300.000 đồng	
					22/01/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 04 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 32.600.000 đồng	
					23/01/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 18 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 32.640.000 đồng	
					13/02/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 43 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 26.750.000 đồng	
					04/03/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 19 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 18.400.000 đồng	
					07/03/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 103 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 112.650.000 đồng	
					20/03/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 19 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 67.100.000 đồng	
					25/04/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 04 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 207.200.000 đồng	
					29/04/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 09 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 271.800.000 đồng	
					12/05/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 21 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 21.900.000 đồng	
					23/05/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 20 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 14.000.000 đồng	
					03/06/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 13 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 331.400.000 đồng	
					04/06/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Gia công 08 sản phẩm và sửa chữa 01 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 4.300.000 đồng	

					10/06/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 04 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 122.000.000 đồng	
					11/06/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 11 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 31.500.000 đồng	
					12/06/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 130 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 60.650.000 đồng	
					23/06/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 86 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 46.450.000 đồng	
					25/06/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 48 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 43.300.000 đồng	
					30/06/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Sửa chữa 01 cụm sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 656.980.000 đồng	
					14/07/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Sửa chữa 02 cụm sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 8.200.000 đồng	
					15/07/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Bán gang trục cán thu hồi, giá trị 221.610.000 đồng.	
					16/07/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Bán gang khuôn, giá trị 620.840.000 đồng.	
					30/07/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Bán phoi tiện và gang khuôn, giá trị 595.535.000 đồng.	
					31/07/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Bán sắt phế liệu, giá trị 404.433.000 đồng	
					22/08/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 72 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 63.600.000 đồng	
					18/09/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Bán phoi tiện thu hồi, giá trị 277.965.000 đồng	
					30/09/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 45 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 32.340.000 đồng	
					09/10/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 16 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 189.700.000 đồng	
					28/10/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Bán Thép phế liệu, giá trị 109.145.000 đồng.	
					04/11/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Bán phoi tiện, giá trị 294.650.000 đồng	
					24/11/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 93 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 145.170.000 đồng	
					27/11/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Mua trục gang cũ, giá trị 75.600.000 đồng	
					09/12/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 17 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 37.300.000 đồng	

					12/12/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Bán thép phế liệu và phoi tiện, giá trị 140.867.000 đồng	
					25/12/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Bán thép phế liệu, giá trị 365.720.000 đồng	
					27/12/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Bán thép phế liệu, giá trị 147.518.000 đồng	
3	Công ty CP Thép VICASA-VNSTEEL	Tổ chức có liên quan (công ty con của VNSTEEL)	3600961762, ngày cấp: 03/01/2008, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai	KCN Biên Hòa 1, Phường Trăn Biên, Tỉnh Đồng Nai	07/01/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 02 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 5.000.000 đồng	
					07/01/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Bán phoi tiện thép, giá trị 160.016.500 đồng	
					10/01/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Mua chai hơi Oxy, giá trị 5.000.000 đồng	
					17/01/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Bán phoi tiện thép, giá trị 143.707.000 đồng	
					20/02/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Mua chai hơi Oxy, giá trị 5.000.000 đồng	
					21/02/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Bán phoi tiện thép, giá trị 60.784.000 đồng	
					12/03/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Sửa chữa 02 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 100.700.000 đồng	
					19/03/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Bán phoi tiện thép, giá trị 126.616.000 đồng	
					25/03/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Mua chai hơi Oxy, giá trị 3.750.000 đồng	
					01/04/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 11 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 35.600.000 đồng	
					08/04/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Bán phoi tiện thép, giá trị 70.889.000 đồng	
					11/04/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 02 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 11.000.000 đồng	
					23/04/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 846 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 132.150.000 đồng	
					06/05/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Mua chai hơi Oxy, giá trị 3.750.000 đồng	
					09/05/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Mua chai hơi Oxy, giá trị 5.000.000 đồng	
					19/05/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Bán tole phế liệu, giá trị 43.021.500 đồng	
					26/05/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Bán phoi tiện thép, giá trị 159.250.500 đồng	
					27/05/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Mua chai hơi Oxy, giá trị 3.325.000 đồng	
					16/06/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Bán phoi tiện thép, giá trị 195.492.000 đồng	
					17/06/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 04 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 3.660.000 đồng	

					19/06/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 46 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 94.540.000 đồng	
					24/06/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Mua chai hơi Oxy, giá trị 5.000.000 đồng	
					24/07/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 26 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 52.440.000 đồng	
4	Công ty TNHH Thép Vina Kyoei	Tổ chức có liên quan (công ty liên kết của VNSTEEL)	3500106761, ngày cấp: 01/01/1996, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư T.Bà Rịa-VT	Khu công nghiệp Phú Mỹ I, Phường Phú Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.	12/03/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 71 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 268.535.000 đồng	
					08/05/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 275 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 113.050.000 đồng	
					12/05/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 82 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 46.200.000 đồng	
					04/08/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 02 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 404.100.000 đồng	
					28/08/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 37 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 42.840.000 đồng	
					22/10/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 99 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 153.990.000 đồng	
					04/11/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 04 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 160.000.000 đồng	
5	Công ty CP Thép Nhà Bè-VNSTEEL	Tổ chức có liên quan (công ty con của VNSTEEL)	0305393838, ngày cấp: 25/12/2007, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh	Khu công nghiệp Nhơn Trạch II - Nhơn Phú, Xã Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.	22/01/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 26 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 256.200.000 đồng	
					07/02/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Sửa chữa 01 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 18.000.000 đồng	
					28/02/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Mua thép góc, giá trị 7.181.000 đồng	
					18/03/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Mua trục gang cũ, giá trị 13.365.000 đồng	
					29/04/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo và sửa chữa 09 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 220.700.000 đồng	
					26/05/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 08 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 159.040.000 đồng	
					28/05/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo và sửa chữa 06 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 69.580.000 đồng	
					29/05/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Tháo lắp 01 sản phẩm và chế tạo 01 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 74.900.000 đồng	

					17/06/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Sửa chữa và chế tạo 12 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 142.310.000 đồng	
					30/06/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 10 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 299.160.000 đồng	
					10/07/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Tháo lắp 1 sản phẩm và chế tạo 20 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 287.140.000 đồng	
					14/08/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Sửa chữa 1 sản phẩm và chế tạo 11 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 102.600.000 đồng	
					27/08/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Mua trực gang cũ, giá trị 48.269.000 đồng	
					17/09/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 10 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 59.900.000 đồng	
					17/10/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Sửa chữa 01 sản phẩm và chế tạo 19 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 370.820.000 đồng	
					23/10/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Mua trực gang cũ, giá trị 46.854.000 đồng	
					29/10/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Sửa chữa 01 sản phẩm, tháo lắp 01 sản phẩm và chế tạo 17 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 486.500.000 đồng	
					24/11/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Sửa chữa 01 cụm sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 225.000.000 đồng	
					09/12/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 03 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 11.250.000 đồng	
					23/12/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 01 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 36.500.000 đồng	
6	Công ty TNHH MTV VINAUSTEEL	Tổ chức có liên quan (công ty con của VNSTEEL)	0200108811, ngày cấp: 28/06/1994, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng	Km9, Vật Cách, Phường Hồng An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	21/05/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 21 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 238.740.000 đồng	
					17/06/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 03 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 453.900.000 đồng	
					28/07/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 09 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 119.092.000 đồng	
					22/09/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 11 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 88.800.000 đồng	
					29/11/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 09 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 128.000.000 đồng	

7	Công ty CP Mạ kẽm Công nghiệp VINGAL – VNSTEEL	Tổ chức có liên quan (công ty con của VNSTEEL)	3600239028, ngày cấp 01/10/1997, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai	Số 4, Đường 2A, KCN Biên Hòa II, P.Long Hưng, Tỉnh Đồng Nai	20/01/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Bán 50 thùng phuy cũ, giá trị 8.181.818 đồng	
					18/02/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Thuê mạ kẽm sản phẩm, giá trị 4.453.830 đồng	
					27/02/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Thuê mạ kẽm sản phẩm, giá trị 9.033.120 đồng	
					14/03/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Thuê mạ kẽm sản phẩm, giá trị 4.453.830 đồng	
					25/04/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Thuê mạ kẽm sản phẩm, giá trị 125.460 đồng	
					15/05/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Thuê mạ kẽm sản phẩm, giá trị 250.920 đồng	
					30/06/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Thuê mạ kẽm sản phẩm, giá trị 16.686.180 đồng	
					31/07/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Thuê mạ kẽm sản phẩm, giá trị 9.033.120 đồng	
					15/10/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Thuê mạ kẽm sản phẩm, giá trị 16.999.830 đồng	
					31/10/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Thuê mạ kẽm sản phẩm, giá trị 564.570 đồng	
					21/11/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Thuê mạ kẽm sản phẩm, giá trị 15.745.230 đồng	
8	Công ty Tôn Phương Nam	Tổ chức có liên quan (công ty con của VNSTEEL)	3600236891, ngày cấp: 01/05/1997, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai	Đường số 3, Khu công nghiệp Nhơn Trạch II - Nhơn Phú, Xã Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	17/02/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 04 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 44.000.000 đồng	
					07/03/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Gia công 05 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 19.700.000 đồng	
					19/03/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 01 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 107.000.000 đồng	
					21/03/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 01 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 43.500.000 đồng	
					08/04/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Gia công 01 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 4.000.000 đồng	
					09/04/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 01 sản phẩm Theo bản vẽ, giá trị 112.000.000 đồng	
					13/05/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Gia công 03 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 11.100.000 đồng	

					27/06/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 01 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 48.500.000 đồng	
					07/07/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Sửa chữa 01 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 5.800.000 đồng	
					27/08/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 01 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 53.500.000 đồng	
					08/09/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 01 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 53.000.000 đồng	
9	Công ty CP Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam	Tổ chức có liên quan (công ty con của VNSTEEL)	0300648264, ngày cấp: 16/03/2010, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM	102C Nguyễn Văn Cừ, Phường Cầu Ông Lãnh, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	30/06/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Thuê xe ô tô, giá trị 10.000.000 đồng	
					31/07/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Thuê xe ô tô, giá trị 10.000.000 đồng	
					30/08/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Thuê xe ô tô, giá trị 10.000.000 đồng	
					30/09/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Thuê xe ô tô, giá trị 10.000.000 đồng	
					31/10/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Thuê di dời máy móc, giá trị 310.000.000 đồng	
					01/12/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Thuê xe ô tô, giá trị 10.000.000 đồng	
					29/12/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Thuê xe ô tô, giá trị 10.000.000 đồng	
10	Công ty TNHH Natsteel Vina	Tổ chức có liên quan (công ty liên kết của VNSTEEL)	4600107993, ngày cấp: 02/11/1993, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thái Nguyên	Tổ dân phố Cam Giá 13, Phường Gia Sàng, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	09/04/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 10 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 265.000.000 đồng	
					24/09/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 10 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 249.800.000 đồng	
11	Công ty TNHH Gia công và Dịch vụ Thép Sài Gòn	Tổ chức có liên quan (công ty liên kết của VNSTEEL)	3600239229, ngày cấp: 08/10/1998, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai	Số 5, đường 4A, KCN Biên Hòa 2, P. Long Hưng, Tỉnh Đồng Nai	23/01/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 02 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 30.000.000 đồng	
					18/11/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 200 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 299.000.000 đồng	
					25/12/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 03 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 30.650.000 đồng	
12	Công ty CP Lưới thép Bình Tây	Tổ chức có liên quan (công ty liên kết của VNSTEEL)	0303357746, ngày cấp: 12/07/2004, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM	117 Âu Cơ, Phường Tân Phú, TP Hồ Chí Minh,	26/02/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Mua dây kẽm, giá trị 15.839.996 đồng	

				Việt Nam				
13	Công ty Cổ phần Kim Khí Thành phố Hồ Chí Minh - Vnsteel	Tổ chức có liên quan (công ty con của VNSTEEL)	0300399360, ngày cấp: 04/08/1998, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM	193 Đinh Tiên Hoàng, Phường Tân Định, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	15/01/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Mua thép tấm, giá trị 56.185.119 đồng	
					06/02/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Mua thép tấm, giá trị 58.234.440 đồng	
					03/04/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Mua thép tấm, giá trị 78.675.981 đồng	
14	Công ty CP Thép Tấm Lá Thống Nhất	Tổ chức có liên quan (công ty liên kết của VNSTEEL)	3500820408, ngày cấp: 17/10/2007, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	Khu Công Nghiệp Phú Mỹ 1, Phường Phú Mỹ, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	25/03/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Phục hồi và xử lý 02 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 496.000.000 đồng	
15	Công ty CP Thép Đà Nẵng	Tổ chức có liên quan (công ty liên kết của VNSTEEL)	0400101549, ngày cấp: 02/05/2007, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Đà Nẵng	Đường Tạ Quang Bửu, Khu công nghiệp Liên Chiểu, Phường Hải Vân, TP Đà Nẵng, Việt Nam	30/07/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 40 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 30.000.000 đồng	
					11/09/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 05 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 218.050.000 đồng	
					23/10/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Chế tạo 40 sản phẩm theo bản vẽ, giá trị 32.000.000 đồng	
16	Công ty TNHH MTV Tư vấn MDC - VNSTEEL	Tổ chức có liên quan (công ty con của VNSTEEL)	0313874126, ngày cấp: 22/06/2016, nơi cấp: Sở Kế hoạch và đầu tư TP. HCM	56 Thủ Khoa Huân, Phường Bến Thành, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	30/07/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Thuê lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án di dời công ty, giá trị 180.000.000 đồng	
					29/12/2025	001/2025/NQ-HĐQT	Thuê lập bản vẽ hiện trạng toàn bộ hạng mục XD hiện hữu Công Ty Đài Việt, giá trị 138.888.889 đồng.	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1. Nguyễn Văn Chánh – Chủ tịch Hội đồng quản trị đến 15/04/2025								
1.1	Ngô Thị Xuân		Không			0	0	Vợ
1.2	Ngô Minh Châu		Không			0	0	Bố vợ
1.3	Nguyễn Thị Em		Không			0	0	Mẹ vợ
1.4	Nguyễn Ngô Thực Anh		Không			0	0	Con đẻ
1.5	Võ Văn Cương		Không			0	0	Con rể
1.6	Nguyễn Song Cang		Không			0	0	Con đẻ
1.7	Nguyễn Song Đăng		Không			0	0	Con đẻ
1.8	Nguyễn Thị Xuân		Không			0	0	Chị ruột
1.9	Nguyễn Tân Sinh		Không			0	0	Anh rể
1.10	Dương Thị Thanh Vân		Không			0	0	Chị dâu
1.11	Nguyễn Văn An		Không			0	0	Em ruột
1.12	Tô Thị Kim Liên		Không			0	0	Em dâu
1.13	Nguyễn Thị Kim Ân		Không			0	0	Em ruột
1.14	Huyền Bá Hùng		Không			0	0	Em rể
1.15	Nguyễn Văn Yên		Không			0	0	Em ruột
1.16	Nguyễn Thị Kim Uyên		Không			0	0	Em dâu
1.17	Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP		Không	0100100047, ngày cấp 05/02/1996 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	Số 91 Láng Hạ, Phường Đồng Đa, Hà Nội	1.170.000	45%	Ông Nguyễn Văn Chánh đại diện sở hữu 497.250 cổ phiếu của SDK đến 15/04/2025
2. Nguyễn Minh Huy – Chủ tịch Hội đồng quản trị từ 15/04/2025								
2.1	Nguyễn Văn Thọ		Không					Bố đẻ
2.2	Nguyễn Thị Thanh Mai		Không					Mẹ đẻ
2.3	Nguyễn Thị Như Hương		Không					Vợ
2.4	Nguyễn Thị Như Quỳnh		Không					Con đẻ

2.5	Nguyễn Minh Quang		Không					Anh ruột
2.6	Trần Lệ Quyên		Không					Em dâu
2.7	Nguyễn Thị Thanh Hà		Không					Em ruột
2.8	Lê Thiện Thanh		Không					Em rể
2.9	Nguyễn Minh Hùng		Không					Em ruột
2.10	Nguyễn Minh Hiếu		Không					Em ruột
2.11	Nguyễn Lưu Duyên		Không					Em dâu
2.12	Nguyễn Minh Hoàng		Không					Em ruột
2.13	Trần Thị Thu Anh		Không					Em dâu
2.14	Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP		Không	0100100047, ngày cấp 05/02/1996 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	Số 91 Láng Hạ, Phường Đồng Đa, Hà Nội	1.404.000	45%	Ông Nguyễn Minh Huy đại diện sở hữu 491.400 cổ phiếu của SDK
3. Võ Thanh Tiến – Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc								
3.1	Võ Kế		Không			0	0	Bố đẻ
3.2	Võ Thị Hồng		Không			0	0	Mẹ đẻ, đã mất
3.3	Vương Thị Hậu		Không			0	0	Vợ
3.4	Võ Anh Khôi		Không			0	0	Con đẻ
3.5	Võ Ngọc Anh Thư		Không			0	0	Con đẻ
3.6	Võ Thị Cúc		Không			0	0	Chị ruột
3.7	Trần Sum		Không			0	0	Anh rể
3.8	Võ Thị Kim Hiền		Không			0	0	Chị ruột
3.9	Đặng Văn Ty		Không			0	0	Anh rể
3.10	Võ Thị Kim Ánh		Không			0	0	Em ruột
3.11	Trần Văn Nhum		Không			0	0	Em rể
3.12	Võ Tấn Đạt		Không			0	0	Em ruột
3.13	Võ Thị Yến Uyên		Không			0	0	Em dâu
3.14	Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP		Không	0100100047, ngày cấp 05/02/1996 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	Số 91 Láng Hạ, Phường Đồng Đa, Hà Nội	1.404.000	45%	Ông Võ Thanh Tiến đại diện sở hữu 491.400 cổ phiếu của SDK
4. Trần Thanh Toàn – Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc								
4.1	Trần Thanh Mễ		Không			0	0	Bố đẻ, đã mất
4.2	Nguyễn Thị Hiền		Không			0	0	Mẹ đẻ
4.3	Trần Thị Kim Lan		Không			0	0	Mẹ vợ
4.4	Nguyễn Hoàng Thu Thủy		Không			0	0	Vợ
4.5	Trần Hoàng Ngân Hà		Không			0	0	Con đẻ
4.6	Trần Hoàng Long		Không			0	0	Con đẻ
4.7	Trần Thị Ái Trâm		Không			0	0	Chị ruột
4.8	Nguyễn Lê		Không			0	0	Anh rể
4.9	Trần Thanh Tịnh		Không			0	0	Anh ruột
4.10	Nguyễn Thị Hải		Không			0	0	Chị dâu

4.11	Trần Thanh Nhân		Không			0	0	Em ruột
4.12	Phạm Thị Ngọc Trang		Không			0	0	Em dâu
4.13	Trần Thị Ái Lan		Không			0	0	Em ruột
4.14	Nguyễn Hùng Anh		Không			0	0	Em rể
4.15	Trần Thị Ái Dung		Không			0	0	Em ruột
4.16	Phùng Thế Nhân		Không			0	0	Em rể
4.17	Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP		Không	0100100047, ngày cấp 05/02/1996 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	Số 91 Láng Hạ, Phường Đồng Đa, Hà Nội	1.404.000	45%	Ông Trần Thanh Toàn đại diện sở hữu 210.600 cổ phiếu của SDK
5. Nguyễn Thái Sơn – Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc								
5.1	Nguyễn Thái Thiện		Không			686.400	22,0	Bố đẻ
5.2	Lê Thị Lộc		Không			0	0	Mẹ đẻ
5.3	Nguyễn Thị Ngọc Thúy		Không			0	0	Mẹ vợ
5.4	Ngô Thanh Bình		Không			0	0	Vợ
5.5	Nguyễn Khánh Linh		Không			0	0	Con đẻ
5.6	Nguyễn Khánh Chi		Không			0	0	Con đẻ
5.7	Nguyễn Thái Minh		Không			0	0	Con đẻ
5.8	Nguyễn Hương Giang		Không			0	0	Em ruột
5.9	Vũ Bá Trường		Không			0	0	Em rể
6. Trần Phước Dũng – Thành viên Hội đồng quản trị đến 15/04/2025								
6.1	Ngô Thị Mỹ Dung		Không			0	0	Vợ
6.2	Trần Phước Trung		Không			0	0	Con đẻ
6.3	Trần Phước Anh		Không			0	0	Con đẻ
6.4	Trần Anh Khoa		Không			0	0	Con đẻ
6.5	Trần Phước Hùng		Không			0	0	Em ruột
6.6	Nguyễn Thị Lệ Quyên		Không			0	0	Em dâu
7. Lê Thanh Hải – Thành viên Hội đồng quản trị từ 15/04/2025								
7.1	Lê Xuân Cách		Không			0	0	Bố đẻ
7.2	Lưu Thị Lợi		Không			0	0	Vợ
7.3	Lê Đức Anh		Không			0	0	Con đẻ
7.4	Lưu Thế Luận		Không			0	0	Bố vợ
7.5	Lưu Thị Chính		Không			0	0	Mẹ vợ
7.6	Lê Thị Thuý Hằng		Không			0	0	Em ruột
7.7	Trần Anh Tuấn		Không			0	0	Em rể
7.8	Lê Thị Thu Hà		Không			0	0	Em ruột
7.9	Nguyễn Mạnh Hùng		Không			0	0	Em rể
7.10	Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP		Không	0100100047, ngày cấp 05/02/1996 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	Số 91 Láng Hạ, Phường Đồng Đa, Hà Nội	1.404.000	45%	Đại diện sở hữu 210.600 CP của SDK
8. Hà Thị Thu Hiền – Trưởng Ban kiểm soát								
8.1	Hà Minh Tuấn		Không			0	0	Bố đẻ
8.2	Đỗ Thúy Thoa		Không			0	0	Mẹ đẻ
8.3	Hà Minh Toàn		Không			0	0	Em ruột

8.4	Nguyễn Văn Phụng		Không			0	0	Bố chồng
8.5	Lê Thị Hằng		Không			0	0	Mẹ chồng
8.6	Nguyễn Khánh Toàn		Không			0	0	Chồng
8.7	Nguyễn Minh Châu		Không			0	0	Con đẻ
8.8	Nguyễn Đức Long		Không			0	0	Con đẻ
8.9	Công ty Cổ phần Kim khí Hà Nội-VNSTEEL		Không	0100100368, ngày cấp 21/12/2005 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	193 Đinh Tiên Hoàng, Phường Tân Định, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0	Bà Hà Thị Thu Hiền là Trưởng Ban kiểm soát
8.10	Công ty TNHH MTV Tư vấn MDC-VNSTEEL		Không	0313874126, ngày cấp 22/06/2016 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM	56 Thủ Khoa Huân, Phường Bến Thành, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0	Bà Hà Thị Thu Hiền là Kiểm soát viên
9. Ngô Thế Hiển – Thành viên Ban kiểm soát								
9.1	Nguyễn Phương Lan		Không			0	0	Vợ
9.2	Nguyễn Thanh Tuấn		Không			0	0	Con đẻ
9.3	Huỳnh Minh Hằng		Không			0	0	Con dâu
9.4	Ngô Thu Hiền		Không			0	0	Con đẻ
9.5	Nguyễn Quang Khánh		Không			0	0	Con rể
9.6	Ngô Hào Hiệp		Không			0	0	Anh ruột
9.7	Trần Thị Áng		Không			0	0	Chị dâu
9.8	Ngô Đức Thắng		Không			0	0	Anh ruột
9.9	Nguyễn Thu Cúc		Không			0	0	Chị dâu
9.10	Ngô Tất Vinh		Không			0	0	Em ruột
9.11	Trần Kim Hoa		Không			0	0	Em dâu
10. Mai Văn Thanh – Thành viên Ban kiểm soát, Trưởng P. Kế hoạch-Kinh doanh								
10.1	Mai Thị Thuyết		Không			0	0	Mẹ đẻ
10.2	Mai Thị Hằng		Không			0	0	Vợ
10.3	Mai Khả Cầu		Không			0	0	Bố vợ, đã mất
10.4	Đinh Thị Bình		Không			0	0	Mẹ vợ
10.5	Mai Hoàng Tuấn		Không			0	0	Con đẻ
10.6	Mai Thu Hà		Không			0	0	Con đẻ
10.7	Mai Thanh Trúc		Không			0	0	Con đẻ
10.8	Mai Thị Nga		Không			0	0	Em ruột
10.9	Phạm Chí Cường		Không			0	0	Em rể
10.10	Mai Hữu Thành		Không			0	0	Em ruột
10.11	Ngô Thị Ngọc Giàu		Không			0	0	Em dâu
10.12	Mai Phi Thế		Không			0	0	Em ruột
10.13	Trần Thị Thanh Vân		Không			0	0	Em dâu
11. Đoàn Thị Thủy – Kế toán trưởng								
11.1	Đoàn Văn Tùng		Không			0	0	Bố đẻ

11.2	Nguyễn Thị Liên		Không			0	0	Mẹ đẻ
11.3	Đoàn Anh Lộc		Không			0	0	Em ruột
11.4	Trần Thị Thúy		Không			0	0	Em dâu
11.5	Đoàn Thị Yến		Không			0	0	Em ruột
11.6	Nguyễn Văn Long		Không			0	0	Em rể
11.7	Bùi Văn Tương		Phó P. KH- KD			0	0	Chồng
11.8	Bùi Đoàn Bảo Trâm		Không			0	0	Con đẻ
11.9	Bùi Đình Phúc		Không			0	0	Con đẻ
12. Phạm Thụy Hoàng Yến – Người phụ trách quản trị công ty, Nhân viên P. Kế hoạch-Kinh doanh đến 31/10/2025								
12.1	Phạm Trí Dậu		Không			0	0	Bố đẻ
12.2	Huỳnh Thị Xuân		Không			0	0	Mẹ đẻ
12.3	Trịnh Hưng Bình		Không			0	0	Chồng
12.4	Trịnh Tú Vĩnh		Không			0	0	Bố chồng
12.5	Châu Thị Hai		Không			0	0	Mẹ chồng
12.6	Phạm Thùy Trang		Không			0	0	Em ruột
12.7	Trịnh Minh Khoa		Không			0	0	Con đẻ
12.8	Trịnh Minh Khôi		Không			0	0	Con đẻ
13. Trần Thị Thanh Trang – Người phụ trách quản trị công ty, nhân viên P. Tài chính – kế toán từ 31/10/2025								
13.1	Trần Đình Anh		Không			0	0	Bố đẻ
13.2	Thái Thị Thân		Không			0	0	Mẹ đẻ
13.3	Đặng Văn Quyết		Không			0	0	Chồng
13.4	Đặng Văn Mân		Không			0	0	Bố chồng
13.5	Lê Thị Sao		Không			0	0	Mẹ chồng
13.6	Trần Đình Phong		Không			0	0	Em ruột
13.7	Văn Thị Kim Hạ		Không			0	0	Em dâu
13.8	Dương Bảo Khanh		Không			0	0	Con đẻ
13.9	Đặng Trần Nhã Uyên		Không			0	0	Con đẻ

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Tổng công ty thép Việt Nam - CTCP	Cổ đông lớn	1.170.000	45,00	1.404.000	45,00	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
2	Nguyễn Thái Thiện	Cổ đông lớn	572.000	22,00	686.400	22,00	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
3	Nguyễn Thái Sơn	Thành viên HĐQT	20.000	0,77	24.000	0,77	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
4	Ngô Thế Hiển	Thành viên BKS	65.400	2,52	78.480	2,52	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
5	Trần Phước Dũng	Cổ đông lớn	229.300	8,82	260.360	8,35	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
6	Mai Văn Thanh	Thành viên BKS	1.800	0,07	2.160	0,07	Trả cổ tức bằng cổ phiếu

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:

- Ủy ban CKNN
- Sở GDCKHN
- Lưu: Người phụ trách quản trị công ty 

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Minh Huy

